

Bản án số:113/2022/HSST
Ngày 26- 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp.

Thẩm phán: Bà Lại Thị Hiếu.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chung, ông Nguyễn Hồng Sơn, ông Lữ Văn Tuyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:Bà Đinh Thị Như Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2022/TLST - HS ngày 20 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án số 129/2022/QĐXXST-HS ngày 04/7/2022 đối với bị cáo:

Lường Văn T,sinh ngày 24 tháng 7 năm 1992 tại thị trấn Ít Ong, huyện ML;Nơi cư trú: Bản PC, xã CS, huyện ML, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn Q và bà Lường Thị P1 (Lò Thị P1); có vợ là Vì Thị P (là bị hại trong vụ án) và 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2022, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

****Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Nguyễn Bá L, là Luật sư thực hiện trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

****Bị hại:***Chị Vì Thị P, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Bản PC, xã CS, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Lường Văn C, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bà Lường Thị P1 (Tên gọi khác: Lò Thị P1), sinh năm 1972. Nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Anh Vì Văn Cường, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Bản PC, xã CS, huyện ML,

tỉnh Sơn La. Có mặt.

** Người làm chứng:*

-Chị Vì Thị H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Bản PC, xã CS, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bà Lò Thị M, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Bản PC, xã CS, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Ông Vì Văn O, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Bản PC, xã CS, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn T và Vì Thị P là vợ chồng sống chung nhà ở Bản PC, xã CS, huyện ML, tỉnh Sơn La. Quá trình chung sống vợ chồng T, P thường xảy ra xích mích mâu thuẫn trong ứng xử hàng ngày. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, Lường Văn T đi ăn cơm uống rượu tại nhà Lò Văn P là hàng xóm ở cùng bản về, do uống rượu mệt nên T đi ngủ. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, T dậy thì thấy con trai là Lường Trọng N đang ngồi nghịch điện thoại có cắm sạc với dây điện cắm vào ổ nguồn điện nên T giật dây điện không cho cháu Nghĩa dùng, do giật mạnh nên vỏ bọc dây điện bằng nhựa bị bật bung ra cùng lúc đó P từ ngoài đi vào lấy dây điện để cắm máy thái chuối thì phát hiện dây điện hở nên nói T: *“Anh làm gì mà phá hỏng hết cả ổ điện”*, T trả lời: *“Hỏng thì sửa”* đồng thời T đem dây điện ra để sửa nhưng P vẫn tiếp tục cắm dây điện vào nguồn điện để sử dụng máy thái chuối. Thấy vậy, T liền đi rút phích dây điện ra không cho P dùng, T ngồi sửa dây điện còn P ngồi thái chuối quay lưng vào nhau lời qua tiếng lại cãi nhau. Sau đó T bực tức nhặt con dao mũi bằng (P dùng để chặt chuối) đang để trên nền đất xoay người đặt lưỡi dao vào vùng cổ gáy của P để dọa P, cùng lúc P đứng dậy nên bị lưỡi dao cắt sượt vào cổ chảy máu, P bỏ chạy ra sân kêu cứu, T liền vứt dao xuống đất chạy theo P để kéo vào nhà nhưng P không đồng ý mà giằng co tiếp tục cãi nhau với T thì có mẹ đẻ của P là bà Lò Thị M cùng chị gái họ của P là Vì Thị H đến nhà can ngăn, P không nghe mà tiếp tục kêu khóc nên T liền dùng tay phải tát vào mặt P và bảo: *“Vậy thì làm cho to chuyện lên luôn”*, T quay sang bên phải thấy trên mặt bàn có một con dao Mèo mũi nhọn được để trong vỏ bao bằng gỗ, T liền cầm dao rút ra khỏi vỏ gỗ rồi chém 1 nhát vào cánh tay phải của P, P quay người lại đối diện với T và bảo: *“Chém được thì chém chết luôn đi”*, T liền đâm luôn mũi dao nhọn vào vùng bụng của P theo chiều hướng từ trước ra sau gây vết thương thấu bụng rách gan, rách túi mật chảy nhiều máu, bà M lao vào giằng co và đẩy T ra, Vì Thị H liền kéo P bỏ chạy, T tránh được bà M liền cầm dao đuổi theo P thì bị ông Vì Văn O (bố của P) chạy đến can ngăn kéo T lại, T giơ dao lên dọa chém ông Ón và nói: *“Hôm nay tôi phải giết chết con này”*, ông Ón sợ bị chém nên thả T ra, T chạy đuổi theo P thì bị lao vào gốc cây xoài ngã xuống đường cùng lúc mọi người trong bản kéo đến can ngăn nên T không tiếp tục đuổi nữa mà cầm dao quay về nhà, còn Vì Thị P được người dân trong bản đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La.

Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra như: khám nghiệm hiện trường; thực nghiệm điều tra; tiến hành cho Lường Văn T nhận dạng vật chứng và

thu giữ 02 con dao, 01 vỏ đựng dao bằng gỗ, mẫu tóc của bị cáo, bị hại để phục vụ điều tra; trưng cầu giám định pháp y về ADN từ mẫu tóc của bị cáo, bị hại và giám định pháp y về thương tích đối với bị hại.

- Tại kết luận giám định số 161/C09-TT3 ngày 14/02/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận trên hai con dao gửi giám định có bám dính máu người và là máu của Vì Thị P.

- Tại bệnh án số 1046 ngày 31/12/2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La xác định Vì Thị P vào Bệnh viện cấp cứu ngày 31/12/2022 có 01 vết thương vùng gáy dài 5cm, 01 vết thương phần mềm cánh tay phải dài 15cm, 01 vết thương thấu bụng rách gan và túi mật.

- Bản kết luận giám định số 115/TgT ngày 22/4/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La xác định thương tích của Vì Thị P tại thời điểm giám định bị thiệt hại 58% sức khỏe.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Vì Thị P yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số: 65/VKS-P2 ngày 20 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lường Văn T về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại pH toà:

- Bị cáo Lường Văn T nhất trí với cáo trạng truy tố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai thêm: việc chi phí bồi thường, khắc phục hậu quả đối với bị hại thì bị cáo không biết gia đình hai bên đã chi phí hết bao nhiêu, nhưng trước khi bị bắt giữ bị cáo có nói với anh em hai bên gia đình lo giúp bị cáo việc cứu chữa cho bị hại.

- Bị hại bà Vì Thị P trình bày: Cơ bản nhất trí với cáo trạng, tuy nH khi hai bên cãi nhau và xô sát thì chị P không được nói câu “chém được thì chém chết luôn đi” vì khi bị Lường Văn T dùng tay tát vào mặt thì chị bị choáng nên không nói gì, sau đó Lường Văn T đã tiếp tục dùng dao chém một nhát vào cánh tay phải dao chém vào cánh tay phải và đâm một nhát vào bụng gây thương tích nặng, chị đã được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La; chị P đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự: Khi chị P được cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La thì có em trai là Vì Văn C và em của bị cáo là Lường Văn C cũng đứng ra chi phí cứu chữa cho chị, trong đó Vì Văn C đã chi phí hết 4.100.000đ, ngoài ra còn được bảo hiểm y tế chi trả nên hiện nay chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Vì Văn C: Anh C đã đứng ra chi phí cứu chữa cho chị Vì Thị P hết 4.100.000đ, ngoài ra còn có anh Lường Văn C cũng đứng ra chi phí cứu chữa cho chị P. Anh Cương yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại cho anh số tiền 4.100.000đ.

+ Anh Lường Văn C và bà Lường Thị P1: Đã thay bị cáo đứng ra chăm sóc chi phí cứu chữa cho chị Vì Thị P hết 3.400.000đ nhưng anh C và bà P1 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại khoản tiền này.

- Người làm chứng Vì Thị H, Lò Thị M, Vì Văn O: Điều nhất trí với tình tiết sự việc xô sát giữa Lương Văn T và Vì Thị P như nội dung cáo trạng đã nêu và không khai báo gì thêm.

Phản tranh luận:

- Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh Điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 12 đến 13 năm tù

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 con dao; 01 bao dao; các mẫu tóc của bị cáo, bị hại đã thu giữ để trưng cầu giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh Vì Văn C số tiền 4.100.000đ;

Đối với bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

Đối với anh Lương Văn Chung và bà Lương Thị P1 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 3.400.000đ, nên không xem xét giải quyết.

- Quan điểm của luật sư Nguyễn Bá Linh bào chữa cho bị cáo: Luật sư nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối với bị cáo. Luật sư đề nghị xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, nhất thời phạm tội; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình cứu chữa cho bị hại, khắc phục hậu quả. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt 12 năm tù và miễn án phí cho bị cáo.

- Bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa của Luật sư, nhất trí hoàn trả số tiền 4.100.000đ cho anh Vì Văn Cường; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra của Công an huyện ML, Công an tỉnh Sơn La và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại pH tòa, Luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại pH tòa và tại Cơ quan điều tra là đồng nhất, đã thể hiện: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 31/12/2021, xuất phát từ mâu thuẫn trong cách ứng xử vợ chồng, Lương Văn T đã có hành vi dùng 01 con dao mũi bằng dài 41 cm kề vào cổ gáy của chị Vì Thị P để dọa chị P, lúc này chị P đứng dậy nên

bị lưỡi dao cắt sượt vào cổ chảy máu, chị P hoảng sợ bỏ chạy ra sân kêu cứu, T liền vút dao xuống đất chạy theo chị P để kéo vào nhà nhưng chị P không đồng ý, lúc này có bà Lò Thị M và chị Vì Thị H (là mẹ đẻ và chị gái họ của P) đến can ngăn, P không nghe mà tiếp tục kêu khóc nên T liền dùng tay phải tát vào mặt chị P và bảo: “*Vậy thì làm cho to chuyện lên luôn*”, T quay sang bên phải thấy trên mặt bàn có một con dao Mèo mũi nhọn được để trong vỏ bao bằng gỗ, T liền cầm dao rút ra khỏi vỏ gỗ rồi chém 1 nhát vào cánh tay phải của P, P quay người lại đối diện với T và bảo: “*Chém được thì chém chết luôn đi*”, T liền đâm luôn mũi dao nhọn vào vùng bụng của P theo chiều hướng từ trước ra sau gây vết thương thấu bụng rách gan, rách túi mật chảy nhiều máu, bà M lao vào giằng co và đẩy T ra, Vì Thị H liền kéo P bỏ chạy, T tránh được bà M liền cầm dao đuổi theo P thì bị ông Vì Văn O (bố của P) chạy đến can ngăn kéo T lại, T giơ dao lên dọa chém, ông O sợ bị chém nên thả T ra, T chạy đuổi theo P thì bị lao vào gốc cây xoài ngã xuống đường cùng lúc mọi người trong bản kéo đến can ngăn nên T không tiếp tục đuổi nữa. Chị Vì Thị P được đưa đi cấp cứu với thương tích là 58% sức khỏe.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/01/2022 do Cơ quan CSĐT Công an huyện ML lập: Hiện trường vụ án là nhà ở của gia đình Lương Văn T, Vì Thị P, tại khoảng sân trước. Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định các vị trí để máy thái chuối nơi T ngồi sửa điện, vị trí Vì Thị P ngồi, vị trí con dao và vị trí T chém P, vết máu để lại hiện trường (có bản ảnh ghi lại); Biên bản xác định hiện trường ngày 6/4/2022 do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La lập: Xác định đoạn đường T dùng dao đuổi P gồm các vị trí Vì Thị P bỏ chạy, vị trí Vì Văn O ngăn cản T, vị trí T trượt ngã, vị trí T không tiếp tục truy đuổi (có bản ảnh ghi lại). Các tài liệu trên phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng Vì Thị H, Lò Thị M, Vì Văn O;

- Thực nghiệm điều tra: Tiến hành cho bị cáo thực nghiệm lại hành vi dùng dao kẻ sát vào gáy bị hại sau đó dùng dao chém, đâm bị hại. Kết quả Lương Văn T đã diễn lại tư thế, động tác thực hiện hành vi phạm tội (có bản ảnh ghi lại); kết quả trên phù hợp với lời khai của bị cáo và dấu vết thương tích của bị hại;

- Biên bản nhận dạng (có bản ảnh ghi lại) do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 27/4/2022 cho Lương Văn T đã nhận dạng lại con dao đã thu giữ xác định là hung khí gây án. Kết quả Lương Văn T đã nhận dạng được con dao có đặc điểm: 01 con dao nhọn (loại dao mèo) có tổng chiều dài là 34,5cm; 01 con dao mũi bằng (mũi dao tù) có tổng chiều dài là 41cm;

- Biên bản làm việc ngày 01/01/2022 Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La xác nhận: ngày 31/12/2022 khoa phẫu thuật, gây mê, hồi sức Bệnh viện đa khoa tỉnh có tiếp nhận bệnh nhân Vì Thị P sinh năm 1993, cư trú tại Bản PC, xã CS, huyện ML, tỉnh Sơn La do bị thương tích nặng, cụ thể có các vết thương sau: 01 vết thương thấu bụng có kích thước 07cm làm rách gan, rách túi mật; 01 vết thương tại cánh tay phải kích thước dài 15cm rách nham nhỡ; 01 vết thương rách da vùng gáy đã băng ép cầm máu. Bệnh nhân nhập viện diễn biến tình trạng bệnh nặng, sau đó đã được phẫu thuật và xử lý và điều trị tại bệnh viện, cơ bản không còn nguy kịch đến tính mạng;

- Tại kết luận giám định số 161/C09-TT3 ngày 14/02/2022 của Viện khoa học

hình sự Bộ công an kết luận trên hai con dao gửi giám định có bám dính máu người và là máu của Vì Thị P;

- Bản kết luận giám định số 115/TgT ngày 22/4/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La xác định thương tích của Vì Thị P tại thời điểm giám định bị thiệt hại 58% sức khỏe.

Từ các căn cứ như đã nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn T phạm tội “Giết người”, quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong gia đình nhưng Lương Văn T đã có hành vi dùng dao chém và đâm vào vùng nguy hiểm trên cơ thể của Vì Thị P với mục đích giết chết P, do đó đã vi phạm tình tiết “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong gia đình do không kiềm chế được bản thân dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo hậu quả chết người chưa xảy ra nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, chị Vì Thị P không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cao, hậu quả đã gây tổn hại 58% sức khỏe cho bị hại, do đó cần xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt như ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát mới phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại pH tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tác động gia đình chi phí mua thuốc điều trị và cử người chăm sóc bị hại tại Bệnh viện, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung là “*phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 1 năm đến 5 năm*” theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật hình sự: Xét bị cáo là người được sinh ra lớn lên và cư trú ổn định tại địa phương, hiện nay không có nơi cư trú nào khác, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự.

Sau khi bị Lương Văn T dùng dao chém, đâm gây thương tích, chị Vì Thị P đã được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La (thời gian từ ngày 31/12/2021 đến ngày 10/01/2022) chi phí cứu chữa, điều trị, thuốc men là 22.929.806đ nhưng đã được bảo hiểm thanh toán toàn bộ. Ngoài ra, trong thời gian chị P điều trị tại Bệnh viện, gia đình bị cáo đã cử anh Lương Văn Chung chăm sóc chị P và đã chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe cho chị P hết 3.400.000đ và gia đình bị hại cũng đã cử anh Vì Văn Cường chăm sóc chị P đã chi phí hết 4.100.000đ.

Tại pH tòa, bị hại Vì Thị P không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về nội dung bồi thường của bị hại.

Đối với anh Vì Văn Cường yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền 4.100.000đ anh đã chi phí để chăm sóc bị hại và bị cáo nhất trí với yêu cầu của anh Cường, nên cần chấp nhận yêu cầu trên của anh Vì Văn Cường.

Đối với anh Lương Văn Chung, bà Lương Thị P1 (Lò Thị P1) không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 3.400.000đ đã chi phí cứu chữa cho bị hại, nên ghi nhận ý kiến trên.

[8] Về vật chứng: Đối với 02 con dao thu giữ trong vụ án là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và 01 vỏ đựng dao, 02 mẫu tóc đều là vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Lương Văn T là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ). Do đó, bị cáo được miễn án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “*Giết người*”. Xử phạt bị cáo Lương Văn T 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự:

- Buộc bị cáo Lương Văn T phải hoàn trả cho anh Vì Văn C số tiền 4.100.000đ (*Bốn triệu, một trăm nghìn đồng*).

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Lương Văn C, bà Lương Thị P1 (Lò Thị P1) không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 3.400.000đ (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*).

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015”.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao dài 41 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, mũi dao đầu tù, phần rộng nhất lưỡi dao 07cm, hẹp nhất 3,5cm; mặt ngoài lưỡi dao có vết trầy xước hoen rỉ, cán dao bằng gỗ đường kính 3,5cm được quấn cố định hai vòng kim loại; và 01 con dao mèn 34,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, đầu mũi dao nhọn, phần rộng nhất lưỡi dao 4cm, mặt ngoài lưỡi dao có vết trầy xước hoen rỉ, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm được quấn cố định năm vòng kim loại màu vàng, và mẫu tóc của Vì Thị P và Lương Văn T sau giám định được đựng trong 01 hộp vật chứng còn

nguyên niêm phong;

-01 chiếc vỏ đựng dao bằng gỗ có chiều dài 23cm, phần rộng nhất của vỏ đựng dao là 5,8cm, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/6/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn T.

5. Quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại pH tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đình Huy Hiệp

